

Số: /BC-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả công tác cải cách hành chính năm 2025
trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Văn bản số 4625/BNV-CCHC ngày 02/7/2025 của Bộ Nội vụ về việc xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, UBND tỉnh Ninh Bình báo cáo kết quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2025 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Đánh giá về các hoạt động chỉ đạo, điều hành nổi bật của lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh đối với công tác cải cách hành chính

Năm 2025 là năm cuối nhiệm kỳ - năm tăng tốc, bứt phá, quyết tâm hoàn thành, hoàn thành vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra; đồng thời là năm tập trung thực hiện các Nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính; tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. UBND tỉnh Ninh Bình đã ban hành Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 19/7/2025 về kế hoạch cải cách hành chính 06 tháng cuối năm 2025 sau khi hợp nhất 3 tỉnh Hà Nam, Ninh Bình, Nam Định đề ra 10 nhiệm vụ cụ thể về cải cách hành chính, Quyết định số 701/QĐ-UBND ngày 15/9/2025 ban hành Bộ tiêu chí đánh giá xác định chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường thuộc tỉnh Ninh Bình, Văn bản số 416/UBND-VP7 ngày 29/10/2025 đề chỉ đạo, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong chỉ số Cải cách hành chính của tỉnh năm 2025; thực hiện quy trình nâng cấp hệ thống phần mềm chấm điểm chỉ số cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình với mục tiêu nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ các cơ quan nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

Triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025, UBND tỉnh Ninh Bình đã đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện, đảm bảo dân chủ, hiệu quả, sát thực tiễn; thực hiện hiệu quả nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương và của tỉnh, nhất là 7 Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị (Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ

Chính trị về phát triển Kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 về đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045, Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo và Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân); tập trung lãnh đạo, chỉ đạo điều hành thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với yêu cầu phát triển khoa học công nghệ, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số trên địa bàn tỉnh.

Trong năm 2025, UBND tỉnh đã ban hành gần 400 văn bản để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về công tác cải cách hành chính như: Triển khai các khâu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; kiểm soát thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, cải thiện môi trường kinh doanh; rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; triển khai các nhiệm vụ bảo đảm tổ chức bộ máy của đơn vị hành chính 02 cấp trên địa bàn tỉnh hoạt động ổn định, thông suốt, đáp ứng yêu cầu; kịp thời ban hành các cơ chế, chính sách để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, góp phần tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững... Các cơ quan, đơn vị, địa phương cũng đã ban hành hơn 1000 văn bản để chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính.

UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt thực hiện cuộc cách mạng về sắp xếp, tinh gọn tổ chức, bộ máy đảm bảo chất lượng và tiến độ theo yêu cầu. Sau khi hợp nhất, tỉnh Ninh Bình có 13 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và 129 đơn vị hành chính cấp xã, vận hành chính quyền địa phương hai cấp từ ngày 1 tháng 7 năm 2025, bộ máy đi vào hoạt động thông suốt, không bị gián đoạn. Việc sắp xếp, tổ chức bộ máy đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ, mục tiêu đề ra và tỉnh Ninh Bình là một trong 4 địa phương được Trung ương biểu dương vì triển khai nhanh, chất lượng nền tảng công nghệ cho bộ máy chính quyền hai cấp. Đây là sự kiện có ý nghĩa lịch sử, mở ra những tiềm năng, thời cơ mới để phát triển, đồng thời cũng đặt ra yêu cầu mới trong lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính.

UBND tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06, theo đó Ban Chỉ đạo thành lập 03 Tổ công tác: Tổ Công tác về triển khai Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06; Tổ Công tác về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Tổ Công tác về cải cách hành chính. Các tổ công tác đã được thành lập, ban hành quy chế hoạt động, giúp Ban Chỉ đạo đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06, cải cách hành chính.

Cùng với đó, UBND tỉnh tiếp tục duy trì có hiệu quả hội nghị gặp gỡ, tiếp xúc của lãnh đạo UBND tỉnh với cộng đồng doanh nghiệp vào định kỳ thứ Năm, tuần cuối cùng của tháng. Tại các buổi làm việc, lãnh đạo tỉnh trực tiếp lắng nghe ý kiến, kiến nghị, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, đồng thời cung cấp, trao đổi thông tin kịp thời, tạo sự thống nhất, đồng thuận trong chỉ đạo, điều hành, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương.

2. Đánh giá, cập nhật tiến độ thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm

Từ đầu năm 2025, 03 tỉnh trước hợp nhất đã ban hành và triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025. Ngay sau khi hợp nhất tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 19/7/2025 về cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình 6 tháng cuối năm 2025, phê duyệt 43 nhiệm vụ cụ thể toàn diện trên 06 lĩnh vực của Chương trình cải cách hành chính. Kế hoạch đã giao trách nhiệm cụ thể cho các sở, ngành, UBND các xã, phường trong tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chú trọng cung ứng dịch vụ hành chính công nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, giao Sở Nội vụ thường xuyên theo dõi, đôn đốc, định kỳ tổng hợp báo cáo.

Đến nay, đã hoàn thành xong 43/43 nhiệm vụ, đạt 100% kế hoạch năm 2025 với 17.264.071.845 đồng chi cho các nhiệm vụ trong Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2025.

3. Đánh giá về công tác kiểm tra cải cách hành chính

UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, tập trung triển khai các công việc nhất là các nội dung, công việc có thời hạn, thời hiệu theo quy định của pháp luật và các thủ tục trực tiếp liên quan đến người dân, hoạt động sản xuất kinh doanh của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, qua đó siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, đảm bảo tiến độ, chất lượng giải quyết công việc.

Thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình 6 tháng cuối năm 2025, UBND tỉnh đã giao Sở Nội vụ đã ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2025 nhằm đánh giá khách quan, toàn diện kết quả triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính sau hợp nhất; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh hạn chế, tháo gỡ khó khăn và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Theo Kế hoạch, Sở Nội vụ đã hoàn thành việc kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2025 đối với 06 sở, ngành và 39 UBND cấp xã, phường trong tỉnh, đạt 100% kế hoạch và báo cáo kết quả kiểm tra, kết quả xử lý các tồn tại, hạn chế chỉ ra sau kiểm tra cải cách hành chính theo quy định. UBND tỉnh cũng yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND xã, phường chủ động xây dựng kế hoạch và tiến hành tự kiểm tra tại đơn vị và các đơn vị trực thuộc.

Sau kiểm tra, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 587/UBND-VP7 ngày 05/12/2025 về việc khắc phục tồn tại, hạn chế sau kiểm tra cải cách hành chính năm 2025 nêu rõ các vấn đề yêu cầu từng đơn vị, địa phương cần khắc phục ngay để nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính của tỉnh.

4. Về công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính

Thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025, UBND tỉnh kịp thời đã ban hành Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 04/8/2025 về thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025 của tỉnh và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Kế hoạch tuyên truyền về cải cách hành chính với các hình thức phong phú, đa dạng.

Trong năm 2025 các đơn vị đã triển khai nhiều hình thức tuyên truyền như: Niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị; đăng tải trên trang Thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị và các trang mạng xã hội; trên hệ thống thông tin đại chúng về tình hình thực hiện và kết quả công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, những tác động tích cực từ cải cách hành chính đến đời sống xã hội; lồng ghép tuyên truyền cải cách hành chính với nội dung tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tại địa phương; thông qua hình thức sinh hoạt đoàn thể, khu dân cư; tuyên truyền cổ động trực quan về các mục tiêu, giải pháp xây dựng nền hành chính hiện đại, phục vụ nhân dân; hướng dẫn cách thức để công dân, tổ chức sử dụng dịch vụ hành chính công, các dịch vụ công trực tuyến; các khẩu hiệu nêu cao tinh thần phục vụ nhân dân của công chức, viên chức..

Trong 6 tháng cuối năm 2025, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ xây dựng Kế hoạch, phương án tuyên truyền công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh. Theo đó đã tổ chức cấp phát 53.600 tờ rơi; lắp đặt 38 cụm pa nô tĩnh tuyên truyền tại 38 xã, phường trong tỉnh; căng treo 129 băng rôn tuyên truyền trên địa bàn 129 xã, phường về khảo sát điều tra xã hội học sự hài lòng của người dân về sự phục vụ của chính quyền địa phương cấp xã.

Các cơ quan báo chí, phát thanh - truyền hình, đã tăng cường tuyên truyền về việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh ứng dụng dịch vụ công trực tuyến và chuyển đổi số. Nội dung tuyên truyền bảo đảm kịp thời, chính xác, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và sự đồng thuận của nhân dân. Kết quả: Báo và phát thanh, truyền hình tỉnh duy trì đều đặn sản xuất và phát sóng trên kênh truyền hình chuyên mục “Cải cách hành chính” với tần suất 01 chuyên mục/tuần, thời lượng 15 phút/chuyên mục. Một số chương trình nổi bật đã thực hiện phát sóng trong năm 2025: Các địa phương tích cực tư vấn, giúp đỡ người dân làm thủ tục hành chính; Từng bước tạo dựng nền hành chính thân thiện; Nỗ lực phục vụ người dân sau sáp nhập; Hành chính gần dân, vì dân sau sáp nhập; Vận hành thông suốt Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã; Cải cách hành chính đáp ứng sự hài lòng của người dân; Ninh Bình nỗ lực cải cách hành chính hướng tới sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp... Ngoài ra, có trên 320 tin, phóng sự về cải cách hành chính, với 640 lượt phát trên sóng phát thanh, truyền hình và được cập nhật 100% trên trang Web tại địa chỉ://http.Nbtv.vn. Báo in đã đăng tải

230 tin, bài, ảnh; trên Báo Điện tử 250 tin, bài, ảnh, video. Một số tác phẩm tiêu biểu như: Xây dựng chính quyền vì nhân dân phục vụ; Chủ động tháo gỡ khó khăn cho hoạt động chính quyền địa phương 2 cấp - (Kỳ I): Nhận diện khó khăn trong vận hành chính quyền địa phương 2 cấp; (Kỳ II): Đồng bộ các giải pháp hướng đến chính quyền kiến tạo, phục vụ; Tăng cường kỷ cương, trách nhiệm trong thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp...

Qua thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính đã nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác cải cách hành chính; phát huy tính năng động, sáng tạo của cán bộ, công chức trong việc tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, từ đó đề xuất sáng kiến, giải pháp cải tiến quy trình cải cách hành chính, lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

5. Tổng hợp, cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao

Trong năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình được Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ giao 564 nhiệm (139 nhiệm vụ không mật và 425 nhiệm vụ mật), đến nay đã hoàn thành đúng hạn 500 nhiệm vụ (110 nhiệm vụ không mật, 390 nhiệm vụ mật); hiện tại còn 64 nhiệm vụ (29 nhiệm vụ không mật, 35 nhiệm vụ mật) đang thực hiện trong thời hạn được giao và không có nhiệm vụ chưa hoàn thành quá thời hạn được giao.

6. Đánh giá về những mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong cải cách hành chính được thí điểm, nhân rộng và triển khai có hiệu quả tại địa phương

Trong năm 2025, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Ninh Bình tiếp tục quan tâm triển khai và nhân rộng nhiều sáng kiến, giải pháp cải cách hành chính phù hợp với mô hình tỉnh mới sau sáp nhập, trong đó tập trung đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Một số mô hình, sáng kiến đang được triển khai thực hiện như sau:

- *Nhóm sáng kiến, giải pháp nhằm nâng cao tỷ lệ, chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường:*
 Tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công phường Nam Hoa Lư đã xây dựng và chuẩn hóa hệ thống biểu mẫu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện nhiều giải pháp để hỗ trợ người yếu thế (người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người lao động tự do và người dân không thể đến trụ sở Trung tâm) giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm, đồng thời, tổ chức tập huấn, hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến, tư vấn hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính tại các điểm, khu vực cộng đồng dân cư trên địa bàn phường. Tại UBND xã Đồng Thịnh, thực hiện mô hình “Chứng thực lưu động”, chuyển từ mô hình phục vụ thụ động sang chủ động đến tận nhà hỗ trợ người dân, nhất là những người yếu thế. Tại xã Minh Tân, đã xây dựng các video, clip ngắn hướng dẫn chi tiết người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, các lỗi sai thường mắc phải, các video, clip này được đăng tải trên Trang thông tin điện tử, Fanpage của

xã và được gửi tới các hội nhóm thành viên của đoàn thanh niên, hội phụ nữ, nông dân...để tuyên truyền đến từng người dân.

- *Nhóm sáng kiến, giải pháp về ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ AI trong giải quyết công việc:* Tại Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Ninh Bình đã áp dụng các ứng dụng của Google trong quản lý điều dưỡng, quản lý trang thiết bị y tế các khoa cận lâm sàng, thiết lập hệ thống đặt lịch hẹn khám online tại Bệnh viện; đồng thời ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong xây dựng quy trình kỹ thuật, phác đồ điều trị. Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình với sáng kiến tăng cường quản lý nhà nước về hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện thông qua ứng dụng phần mềm quản lý công việc. Sở Xây dựng với sáng kiến về áp dụng hệ thống xác nhận định danh điện tử trong công tác sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, giải pháp nâng cao mức độ số hóa trong công tác cấp, đổi giấy phép trong kinh doanh vận tải và phù hiệu do Sở Xây dựng Ninh Bình cấp... Với những sáng kiến, giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ AI trong quá trình giải quyết công việc đã tiết kiệm thời gian, chi phí, nâng cao hiệu quả, hiệu suất làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các cơ quan, đơn vị nói chung.

- *Nhóm sáng kiến, giải pháp về tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực phụ trách khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp:* Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình đề xuất giải pháp phân định thẩm quyền quản lý viên chức ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo hoạt động thông suốt trong mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện mô hình thí điểm “Xã/Phường Thông minh - Thân thiện”. Văn phòng UBND tỉnh đề xuất và triển khai mô hình “Luồng xanh 16 giờ làm việc và Luồng xanh 50%”, để xây dựng luồng văn bản ưu tiên xử lý trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

Các sáng kiến, giải pháp này bước đầu đã góp phần rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, giải quyết công việc, giảm chi phí xã hội, nâng cao chất lượng phục vụ và thúc đẩy mạnh mẽ tiến trình xây dựng chính quyền số, chính quyền phục vụ tại Ninh Bình.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a) Kết quả xây dựng, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

Năm 2025, công tác tham mưu xây dựng, hoàn thiện pháp luật tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu, tập trung nguồn lực để triển khai với quyết tâm thực hiện đột phá chiến lược về hoàn thiện thể chế, cụ thể hóa chủ trương, định hướng của Đảng, các Nghị quyết của Quốc hội, văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; góp phần xây dựng hoàn thiện pháp luật đồng bộ, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, tạo nền tảng pháp lý để phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh đã ban hành nhiều Kế hoạch¹ như: triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; triển khai tổ chức lấy ý kiến, tổng hợp ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013. Tham mưu Thường trực HĐND tỉnh ban hành Danh mục văn bản quy định chi tiết luật, nghị quyết được Quốc hội khoá XV thông qua tại kỳ họp thứ 9.

Công tác thẩm định đề nghị xây dựng, dự thảo VBQPPL được thực hiện khẩn trương, chất lượng thẩm định tiếp tục được đánh giá cao, nhất là các VBQPPL liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm định trong thực hiện tinh gọn bộ máy, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và các Nghị quyết của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật.

Quy trình tham mưu soạn thảo, trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền VBQPPL đảm bảo kịp thời, tuân thủ đúng trình tự, thủ tục, trong đó chú trọng truyền thông chính sách, nhất là các chính sách có tác động lớn tới xã hội; bảo đảm hoạt động lấy ý kiến đề nghị, dự án, dự thảo VBQPPL ngày càng thực chất.

Năm 2025, HĐND, UBND tỉnh ban hành 472 VBQPPL (trong đó có 74 Nghị quyết, 398 Quyết định); HĐND, UBND các xã, phường ban hành 233 VBQPPL (trong đó có 46 Nghị quyết, 187 Quyết định).

b) Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

Công tác kiểm tra VBQPPL được triển khai bám sát thực tiễn ban hành ban hành văn bản và phản ánh, kiến nghị của cơ quan báo chí, người dân, tổ chức. Năm 2025, đã thực hiện kiểm tra 337 VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành; kiểm tra theo thẩm quyền đối với 106 văn bản QPPL do UBND cấp huyện ban hành; từ ngày 01/7/2025 đến nay, thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền đối với 231 VBQPPL của HĐND, UBND cấp xã. Qua kiểm tra cho thấy các VBQPPL được ban hành cơ bản đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành. Thực hiện kết luận của Bộ Tư pháp² về xử lý 01 văn bản trái pháp luật, UBND tỉnh đã kịp thời xử lý³ đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp của hệ thống pháp luật.

¹ Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 06/8/2025 Kế hoạch triển khai thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 05/9/2025 Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

² Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 07/01/2025 của UBND tỉnh Hà Nam về ban hành quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Hà Nam theo Kết luận kiến nghị số 03/KL-KTVB&QLXLVPHC ngày 05/9/2025 của Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Bộ Tư pháp.

³ Quyết định số 155/2025/QĐ-UBND ngày 06/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình ban hành Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Công tác rà soát VBQPPL được triển khai đồng bộ, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan⁴. UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện rà soát theo chuyên đề, lĩnh vực: tài nguyên môi trường, khoa học công nghệ, nội vụ⁵; các quy định chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức, bộ máy⁶; rà soát định hướng sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013⁷; rà soát khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025...

Đồng thời đã hoàn thiện công tác rà soát văn bản do các tỉnh cũ Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình ban hành trước khi sáp nhập, đối chiếu làm đúng, đủ, sạch, sống thông tin dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật và báo cáo kết quả rà soát, cập nhật văn bản, làm sạch thông tin, dữ liệu văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật của 03 tỉnh trước khi sáp nhập theo yêu cầu của Bộ Tư pháp⁸. Thực hiện rà soát, đề xuất phương án xử lý đối với 245 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân 03 tỉnh Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình (cũ) ban hành, trong đó đã xử lý đối với 36 Nghị quyết, 209 Nghị quyết tiếp tục đề xuất phương án xử lý.

Tỉnh đã cập nhật 337 VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về VBQPPL.

c) Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật

UBND đã ban hành 04 Kế hoạch⁹ và 01 văn bản¹⁰ về công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh, về theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành để hướng dẫn triển khai thực hiện. Trong đó xác định rõ nội dung các hoạt động kiểm tra, khảo sát, xử lý thông tin tình hình thi hành

⁴ Kế hoạch số 22/KH-UBND tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Quyết định số 311/QĐ-UBND ngày 29/7/2025 về việc phân công cơ quan, người có trách nhiệm giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tự kiểm tra VBQPPL; Quyết định số 139/2025/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 quy định về đầu mối chủ trì, cơ chế phân công phối hợp, điều kiện bảo đảm cho công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình; Công văn số 20/UBND-VP10 ngày 03/9/2025 về việc chỉ đạo công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) 6 tháng cuối năm 2025 nhằm nâng cao hiệu quả công tác này trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

⁵ Rà soát, lập danh mục, tự kiểm tra 17 VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành còn hiệu lực thi hành (có 02 Quyết định cần xử lý và đã được xử lý).

⁶ Rà soát đối với 310 VBQPPL của HĐND, UBND các cấp; kiến nghị xử lý 184 VBQPPL sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức bộ máy và chính quyền địa phương 02 cấp.

⁷ Rà soát 486 VBQPPL và đề xuất phương án xử lý 107 văn bản theo định hướng sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013.

⁸ Tổng số văn bản đã rà soát 1.759 văn bản (439 Nghị quyết, 1289 Quyết định, 31 Chỉ thị). Thực hiện chỉnh sửa hiệu lực và các văn bản bị tác động hiệu lực của 242 văn bản (63 Nghị quyết, 179 Quyết định). Sau khi chỉnh sửa, làm sạch hệ thống, hiện tại toàn tỉnh Ninh Bình (sau sáp nhập) còn 1.418 văn bản còn hiệu lực (352 Nghị quyết, 1036 Quyết định; 30 Chỉ thị); 99 văn bản hết hiệu lực một phần, không có văn bản ngưng hiệu lực một phần, chưa có hiệu lực.

⁹ Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 10/01/2025 của UBND tỉnh Nam Định về Theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025; Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 07/01/2025 của UBND tỉnh Hà Nam về triển khai công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Hà Nam năm 2025; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 06/02/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về Theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025; Kế hoạch số 126/KH-STP ngày 17/01/2025 của Sở Tư pháp tỉnh Nam Định về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực tư pháp năm 2025

¹⁰ Văn bản số 54/UBND-VP8 ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh Nam Định về việc triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025.

pháp luật một cách có trọng tâm, trọng điểm, bám sát Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025 của Bộ Tư pháp.

Tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất¹¹; các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy; lĩnh vực thủy sản, tài nguyên và môi trường, lâm nghiệp, an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện rà soát, xây dựng danh mục các VBQPPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025¹². Tập huấn nghiệp vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật bằng nhiều hình thức: Hội nghị phổ biến công tác theo dõi thi hành pháp luật trọng tâm liên ngành trên địa bàn xã; hướng dẫn nghiệp vụ, hỏi đáp pháp luật về công tác theo dõi Thi hành pháp luật trên Trang Thông tin điện tử của Sở Tư pháp...

d) Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật ngày càng có nhiều đổi mới, bám sát yêu cầu đời sống thực tiễn, được triển khai bài bản với phương châm hướng về cơ sở. Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo¹³, định hướng¹⁴ triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Ninh Bình (sau sáp nhập), Quyết định công nhận Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh¹⁵; Chuẩn bị trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết phê duyệt

¹¹ Kế hoạch số 547/KH-STP ngày 28/03/2025 của Sở Tư pháp tỉnh Nam Định về Điều tra, khảo sát theo dõi tình hình thi hành pháp luật về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất; các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy; Báo cáo số 850/BC-STP ngày 28/5/2025 của Sở Tư pháp tỉnh Nam Định về Kết quả điều tra, khảo sát theo dõi tình hình thi hành pháp luật về các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh; Báo cáo số 851/BC-STP ngày 28/5/2025 của Sở Tư pháp tỉnh Nam Định về Kết quả điều tra, khảo sát theo dõi tình hình thi hành pháp luật về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

¹² Văn bản số 226/VPUBND-VP8 ngày 25/03/2025 của UBND tỉnh Nam Định về việc Công bố Danh mục văn bản QPPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025.

¹³ Ninh Bình: Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 03/02/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025; Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 28/7/2025 phổ biến các Luật, Nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ Quốc hội XV, các văn bản liên quan đến chính quyền địa phương 2 cấp và một số vấn đề dư luận xã hội quan tâm; Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 22/05/2025 triển khai, thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 -2030” trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 15/7/2025 Triển khai thi hành Luật Tư pháp người chưa thành niên trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Nam Định: Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 15/01/2025 của UBND tỉnh về công tác phổ biến giáo dục, hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025; Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 16/05/2025 triển khai, thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 -2030”.

Hà Nam: Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 09/01/2025 triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

¹⁴ Ninh Bình: Kế hoạch 01/KH-HĐPH ngày 20/02/2025 hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Ninh Bình năm 2025;

Nam Định: Kế hoạch số 02/KH-HĐPH ngày 10/01/2025 của HĐPH PBGDPL tỉnh về nhiệm vụ, công tác của Hội đồng phối hợp, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2025; Công văn số 2368/HĐPHPBGDPL ngày 27/12/2024 về việc truyền thông, phổ biến các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội thông qua, triển khai một số nhiệm vụ PBGDPL dịp Tết Ất Tỵ 2025;

¹⁵ Quyết định số 850/QĐ-UBND ngày 30/9/2025 Thành lập Hội đồng phối hợp Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 07/10/2025 Ban hành danh sách thành viên Hội đồng phối hợp Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 1103/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 về việc công nhận Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh.

Đề án phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030.

Các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các xã, phường tiếp tục triển khai hiệu quả các Đề án, Chương trình của Trung ương, của tỉnh về phổ biến giáo dục pháp luật, tập trung đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các văn bản liên quan đến sắp xếp, tinh gọn bộ máy, hệ thống chính trị; các luật, nghị quyết mới được Quốc hội thông qua; các vấn đề dư luận xã hội quan tâm. Năm 2025, các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các xã, phường đã thực hiện gần 1.700 hội nghị trực tiếp, trực tuyến cho hơn 240.000 lượt người tham dự; tổ chức 41 cuộc thi tìm hiểu pháp luật thu hút 13.917 lượt người tham dự; phát hành hơn 300.000 tài liệu tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật L.

UBND tỉnh ban hành các Kế hoạch¹⁶ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh, công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh và UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc thi hành và áp dụng pháp luật. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị đã tổ chức 08 Hội nghị nội dung phổ biến, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ, pháp luật liên quan đến hoạt động doanh nghiệp nhỏ và vừa với gần 800 đại biểu dự tại huyện Lý Nhân, huyện Bình Lục, thành phố Phủ Lý ... Biên soạn, in ấn, cấp phát 25.000 tờ gấp pháp luật cho doanh nghiệp.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

Cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tập trung thực hiện. Năm 2025, các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục rà soát, tái cấu trúc TTHC; tăng cường kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu; đẩy mạnh rà soát, tích hợp cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tập trung 25 dịch vụ công thiết yếu phục vụ người dân, doanh nghiệp; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, cụ thể như sau:

a) Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC

Các sở, ngành đã phối hợp với UBND cấp xã triển khai kế hoạch rà soát đánh giá TTHC năm 2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, theo đó tiến hành rà soát 58 TTHC thuộc 37 lĩnh vực. Kết quả: đề nghị giữ nguyên 56/58 TTHC; thông qua phương án đơn giản hóa (sửa đổi, bổ sung) đối với 02/58 TTHC được rà soát, thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường và Sở Nội vụ.

Về công bố TTHC nội bộ: UBND tỉnh đã ban hành 39 Quyết định, công bố 585 TTHC nội bộ.

Rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ: UBND tỉnh đã ban hành 20 Quyết

¹⁶ Kế hoạch số 61/ KH-UBND ngày 30/03/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình Triển khai hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2025; Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh Hà Nam về việc triển khai hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Kế hoạch số 127/KH-STP ngày 17/01/2025 của Sở Tư pháp tỉnh Nam Định Thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2025.

định, phê duyệt phương án đơn giản hóa 161/585 TTHC nội bộ (đạt 27,5%).

b) Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương

Năm 2025 UBND tỉnh đã ban hành 58 Quyết định công bố danh mục TTHC với tổng số 665 TTHC, trong đó: 557 TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung và 108 TTHC bị hủy bỏ.

Tổng số TTHC đang thực hiện trên địa bàn tỉnh là 2.049, trong đó: 2.047 TTHC do Trung ương quy định (cấp tỉnh 1.737 TTHC; cấp xã 310 TTHC); 02 TTHC đặc thù của địa phương. 100% TTHC được công khai đảm bảo đúng quy định.

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh hiện đang hoạt động ổn định, phục vụ hiệu quả việc cập nhật, theo dõi việc giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh. Tỉnh Ninh Bình đã thực hiện đóng Cổng Dịch vụ công của tỉnh từ 01/7/2025 theo đúng chỉ đạo của Trung ương để phục vụ triển khai chính quyền địa phương 02 cấp.

Tổng số dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) của tỉnh: 2.206 dịch vụ công (Cấp tỉnh: 1.881 DVC, cấp xã: 325 DVC). Trong đó số DVCTT toàn trình của tỉnh 1.415, đạt tỷ lệ 62,7% (cấp tỉnh: 1.238 DVC, cấp xã: 177 DVC); số DVCTT đã hoàn thành tích hợp lên Cổng DVC quốc gia: 2.107 DVCTT, đạt 100%.

100% TTHC được công khai đảm bảo đúng quy định. Tỉnh đã hoàn thành việc rà soát làm sạch dữ liệu về TTHC thuộc thẩm quyền đã được công bố, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo yêu cầu tại Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 933/QĐ-TTg ngày 06/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Cơ chế một cửa, một cửa liên thông tiếp tục được triển khai hiệu quả, các cơ quan, đơn vị tích cực rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động; đánh giá tình hình giải quyết TTHC để kiện toàn, bố trí nhân sự phù hợp. Bộ phận một cửa các cấp ở tỉnh tiếp tục được đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng đồng bộ, hiện đại.

Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC: 100% Bộ phận một cửa các cấp đã triển khai số hóa theo quy định, đặc biệt là số hóa các hồ sơ phát sinh từ 25 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu theo Đề án 06. Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia đạt 91,54%; tỷ lệ khai thác tái sử dụng dữ liệu đạt 72,41%.

Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC tại các cấp chính quyền ở địa phương: Năm 2025, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận 776.417 hồ sơ, đã giải quyết 742.805 hồ sơ (*đúng hạn và trước hạn 734.691 hồ sơ, chiếm 98,9%; trễ hạn 8.114 hồ sơ, chiếm 1,1%*); số hồ sơ đang giải quyết: 33.612 hồ sơ.

Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh luôn duy trì

thực hiện tốt hòm thư góp ý, niêm yết địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân đồng thời phân công cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân và theo dõi, ghi chép ý kiến đóng góp của công dân, công khai các số điện thoại và địa chỉ tiếp nhận các ý kiến đóng góp về TTHC. Trung tâm Phục vụ hành chính công đã bố trí hệ thống tổng đài điện thoại để tư vấn, giải đáp thắc mắc của tổ chức, công dân về thực hiện TTHC, từ đó xử lý thông tin kịp thời, tạo sự hài lòng, tin tưởng của công dân, tổ chức.

Năm 2025 các cơ quan, đơn vị đã tiếp nhận 86 phản ánh, kiến nghị, trong đó: Đã xử lý và công khai 75 phản ánh kiến nghị đảm bảo đúng quy định; đang thời gian xử lý 11 phản ánh kiến nghị.

Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC: Định kỳ hàng tháng, quý và cả năm tỉnh công khai kết quả đánh giá Bộ Chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ để các cơ quan, đơn vị phân tích, có giải pháp phù hợp tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác cải cách TTHC.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương

Thực hiện Kết luận số 137-KL/TW1 ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; Đề án số 18/ĐA-UBND ngày 24/6/2025 về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, quỹ tài chính ngoài ngân sách thuộc UBND tỉnh sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, UBND tỉnh Ninh Bình đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số về thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; ban hành Quyết định thành lập, tổ chức lại, chuyển quyền quản lý các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp theo Đề án số 18/ĐA-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh; ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 100% các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh.

Đối với cấp tỉnh, sau khi sắp xếp, UBND tỉnh Ninh Bình có 14 cơ quan chuyên môn và 02 tổ chức hành chính khác trực thuộc UBND tỉnh. Kết quả sau sắp xếp: Giảm 23/37 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, (tương ứng giảm 62,2%); 02/04 tổ chức hành chính khác thuộc UBND tỉnh (tương ứng giảm 50%); giảm 152/281 phòng chuyên môn và tương đương (tương ứng giảm 54,1%), 20/37 Chi cục và tương đương (tương ứng giảm 54%).

b) Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành 03 Nghị quyết: 02 Nghị quyết giao biên chế, điều chỉnh biên chế cán bộ, công chức trong cơ quan của Hội

đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và tổng biên chế cán bộ, công chức của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã; số lượng người làm việc (viên chức) hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự chủ, hội quân chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình năm 2025; quyết định số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP; 01 Nghị quyết về chế độ, chính sách: Nghị quyết quy định chính sách, chế độ đối với người làm việc ngoài chỉ tiêu biên chế tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh, cấp huyện trước thời điểm ngày 01/7/2025 chịu sự tác động do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp theo Kết luận số 183-KL/TW ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

UBND tỉnh quyết định giao, điều chỉnh biên chế, số lượng người làm việc trên cơ sở Nghị quyết HĐND tỉnh thông qua; chỉ đạo Sở Nội vụ thông báo chỉ tiêu biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc (viên chức) và hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường năm 2025. Báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh tạm giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính năm 2026; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2026 theo quy định. Báo cáo Bộ Nội vụ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề xuất biên chế giai đoạn 2026-2031 theo vị trí việc làm.

Xây dựng triển khai phương án điều chuyển biên chế tại các Trung tâm văn hoá, thông tin và thể thao, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường để thực hiện sắp xếp lại hệ thống tổ chức khuyến nông 02 cấp và thành lập Trung tâm dịch vụ sự nghiệp cơ bản, thiết yếu cấp xã. Đảm bảo mỗi đơn vị có từ 06 biên chế viên chức trở lên. Phê duyệt danh sách đối tượng và kinh phí cho các trường hợp xin nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP và Nghị định 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ; phê duyệt danh sách đối tượng và kinh phí cho các trường hợp xin nghỉ chế độ theo Nghị định 154 và Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP của Chính phủ.

c) Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền ở địa phương

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025, các Kết luận, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, hướng dẫn của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực¹⁷,

¹⁷ Kết luận số 192-KL/TW ngày 19/9/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về việc thực hiện pháp luật về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền khi vận hành chính quyền 2 cấp; Kết luận số 195-KL/TW ngày 26/9/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp; 28 Nghị định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, từ Nghị định số 120/2025/NĐ-CP đến Nghị định số 151/2025/NĐ-CP; Công điện số 87/CD-TTg ngày 12/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền trong các ngành, lĩnh vực; Công điện số 168/CD-TTg ngày 21/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường pháp luật về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền khi vận hành chính quyền địa phương 2 cấp.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 12/9/2025¹⁸, trong đó giao trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, địa phương, tiến độ thực hiện, sản phẩm đầu ra của nhiệm vụ, nhằm nhanh chóng khắc phục những vướng mắc, bất cập, bảo đảm chính quyền địa phương 2 cấp vận hành thông suốt, hiệu quả, không làm gián đoạn hoạt động bình thường của các cơ quan, đơn vị trong việc phục vụ người dân, tổ chức. Đồng thời hướng dẫn các cơ quan đơn vị kịp thời rà soát, điều chỉnh các quy định, quy chế phối hợp giữa các cơ quan trong tỉnh, bảo đảm công khai, minh bạch, thống nhất, tránh chồng chéo từ đó phân định rõ về thẩm quyền, trách nhiệm của các sở, ngành, UBND các xã.

Căn cứ quy định của Chính phủ, Bộ, ngành về phân cấp, phân quyền, uỷ quyền, phân định thẩm quyền, các sở, ngành tỉnh đã ban hành 01 Nghị Quyết, 15 Quyết định về phân cấp, phân quyền, uỷ quyền, cụ thể: lĩnh vực công thương (02 Quyết định); lĩnh vực khoa học và công nghệ (01 Quyết định); lĩnh vực nội vụ (02 Quyết định); lĩnh vực nông nghiệp và môi trường (01 Quyết định); lĩnh vực tài chính (02 Quyết định); lĩnh vực Tư pháp: (01 Quyết định); lĩnh vực xây dựng (04 Quyết định); lĩnh vực y tế (02 Quyết định); lĩnh vực tài chính (01 Nghị quyết)¹⁹ thực hiện việc phân cấp, phân quyền với từng lĩnh vực cụ thể, rõ ràng

¹⁸ Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 12/9/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình thực hiện phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

¹⁹ Lĩnh vực công thương: Quyết định 501/QĐ-UBND ngày 27/8/2025 của UBND tỉnh về việc uỷ quyền cho Giám đốc Sở Công thương giải quyết thủ tục cấp, cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp; Quyết định 963/QĐ-UBND ngày 10/10/2025 của UBND tỉnh về việc uỷ quyền cho Giám đốc Sở Công thương giải quyết các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực công nghiệp và thương mại trên địa bàn tỉnh; Lĩnh vực khoa học và công nghệ: Quyết định số 146/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của UBND tỉnh về phân cấp thực hiện một số nội dung trong quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình;

Lĩnh vực Nội vụ: Quyết định 150/2025/QĐ-UBND ngày 30/10/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình ban hành Quy định một số nội dung công tác khen thưởng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND tỉnh về việc uỷ quyền cho Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng sản phẩm hàng hoá, có khả năng mất an toàn khi nhập khẩu sau khi được phân cấp tại Thông tư số 09/2025/TT-BNV ngày 18/6/2025 của Bộ Nội vụ;

Lĩnh vực Nông nghiệp và môi trường: Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 30/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình về việc uỷ quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật và chăn nuôi, thú y thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh.

Lĩnh vực tài chính: Quyết định số 117/2025/QĐ-UBND ngày 22/9/2025 phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng, diện tích công trình sự nghiệp của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 133/2025/QĐ-CTUBND ngày 29/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình;

Lĩnh vực Tư pháp: Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 17/9/2025 của UBND tỉnh quy định thẩm quyền và cách thức xác định hồ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Lĩnh vực xây dựng: Quyết định 109/2025/QĐ-UBND ngày 17/9/2025 của UBND tỉnh phân cấp thẩm quyền công nhận, định chỉ, thu hồi Quyết định công nhận tổ chức xã hội – nghề nghiệp có trụ sở chính trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng; Quyết định số 114/2025/QĐ-UBND ngày 18/9/2025 của UBND tỉnh phân cấp thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng và chủ trì giải quyết sự cố công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 147/2025/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Ninh Bình; Quyết định 154/2025/QĐ-UBND ngày 05/10/2025 của UBND tỉnh phân cấp thẩm quyền thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Lĩnh vực Y tế: Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 27/8/2025 của UBND tỉnh về việc uỷ quyền thực hiện giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực được phẩm thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; Quyết định số

bảo đảm đúng quy định của pháp luật và phù hợp với thực tiễn, bảo đảm tính khả thi của từng ngành, lĩnh vực. Đồng thời, các sở, ngành tiếp tục hướng dẫn để UBND cấp xã thực hiện bảo đảm các quy định hiện hành.

4. Cải cách chế độ công vụ

Năm 2025, tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện tốt Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức; các quy định của Chính phủ, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương về tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Để thực hiện việc sử dụng, quản lý cán bộ công chức, viên chức trong quá trình vận hành chính quyền địa phương hai cấp, UBND tỉnh đã ban hành văn bản số 129/UBND-VP7 ngày 11/8/2025 về việc sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức chỉ đạo các cơ quan đơn vị thực hiện việc sử dụng và quản lý; Văn bản số 241/UBND-VP7 ngày 05/9/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

a) Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức

Thực hiện Văn bản số 7415/BNV-CCVC ngày 31/8/2025 của Bộ Nội vụ về phương án bảo đảm nhân sự tại cấp xã; Văn bản số 9395/BNV-CCVC ngày 15/10/2025 của Bộ Nội vụ về định hướng bổ sung vị trí việc làm ở cấp xã; UBND tỉnh Ninh Bình đã ban hành Quyết định số 1422/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 về Phê duyệt tạm thời Danh mục vị trí việc làm, Bản mô tả vị trí việc làm và khung cấp độ xác định yêu cầu về năng lực theo vị trí việc làm của các phòng chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh. Căn cứ Danh mục vị trí việc làm, Bản mô tả vị trí việc làm và khung năng lực đã được phê duyệt, biên chế được cấp có thẩm quyền giao hàng năm, UBND các xã, phường thực hiện bố trí biên chế theo vị trí việc làm, tổ chức tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức và lao động hợp đồng theo đúng quy định.

b) Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức

Trong năm 2025, tỉnh không thực hiện tuyển dụng công chức và đang tiếp tục giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với UBND các xã, phường thống kê, rà soát số lượng công chức, viên chức, người lao động có mặt và nhu cầu biên chế của xã, phường làm căn cứ để tiếp nhận, điều động, tuyển dụng công chức, viên chức, người lao động. Nhằm bố trí đủ biên chế, nguồn nhân lực, cán bộ có chuyên môn, nghiệp vụ theo các lĩnh vực ở cấp xã, Tỉnh ủy Ninh Bình đã ban hành Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 06/11/2025 về việc tăng cường điều động, biệt phái cán bộ công chức viên chức về công tác tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 558/UBND-VP7 để triển khai thực hiện.

1107/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 của UBND tỉnh về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh.

Lĩnh vực tài chính: Nghị quyết số 17/2025/NQ-HĐND ngày 30/10/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Ninh Bình.

Nhằm để bổ sung giáo viên cho các đơn vị trong ngành giáo dục và đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Kế hoạch số 68/KH-SGDĐT về tuyển dụng viên chức vào làm giáo viên tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, tỉnh Ninh Bình năm 2025. Theo đó, tổng chỉ tiêu tuyển dụng là 1.717 chỉ tiêu, hiện đang tiến hành các quy trình, dự kiến tổ chức thi trong tháng 01, tháng 02 năm 2026.

c) Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức

UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện đúng các quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức theo quy định; ban hành các Quyết định bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo quản lý theo thẩm quyền.

d) Kết quả thực hiện thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo tại các cơ quan, đơn vị

Trong kỳ báo cáo, tỉnh không thực hiện tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo tại các cơ quan, đơn vị.

đ) Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tại địa phương

Tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị duy trì thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; phân công, phân nhiệm đảm bảo hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Mọi nhiệm vụ được cụ thể hóa bằng các chương trình, đề án, kế hoạch để thực hiện; giải quyết công việc phải có trọng tâm, trọng điểm, “làm việc nào dứt việc đó”, phân công bảo đảm 6 rõ: “*rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả*”. Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nội vụ ban hành Văn bản số 1462/SNV-CCVC ngày 26/8/2025 hướng dẫn các cơ quan, đơn vị một số nội dung về thực hiện văn hóa công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát, bổ sung hoàn chỉnh nội quy, quy chế, quy trình làm việc của cơ quan, đơn vị, tăng cường kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính. Từ đó, tạo sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức, hành động, tác phong làm việc của cán bộ, công chức góp phần nâng cao năng suất làm việc, hiệu quả quản lý, hoạt động của công việc.

e) Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

Ngay từ đầu năm 2025, 03 tỉnh trước hợp nhất đã ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025. Ngay sau khi hợp nhất 03 tỉnh, Tỉnh ủy Ninh Bình ban hành Kế hoạch số 26/KH-TU ngày 16/9/2025 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đến hết năm 2025.

Tính đến nay, năm 2025, toàn tỉnh đã mở 73 lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho 8.441 lượt cán bộ, công chức các cấp và người hoạt động không chuyên trách cấp xã, 01 lớp tập huấn kiến thức, kỹ năng quản trị hành chính hiện

đại và giao tiếp hành chính cho tổ chức, cá nhân bằng hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến tại 144 điểm cầu trong toàn tỉnh với tổng số khoảng 1800 cán bộ, công chức tham dự; cử 09 công chức và 55 viên chức đi ôn, thi và học sau đại học; cử 01 công chức đi bồi dưỡng ở nước ngoài. Ước thực hiện đến hết năm 2025 toàn tỉnh sẽ mở 82 lớp bồi dưỡng²⁰ chuyên môn nghiệp vụ cho 10.585 lượt cán bộ, công chức các cấp và người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

g) Tình hình ban hành và kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút người có tài năng vào làm việc tại các cơ quan nhà nước ở địa phương

Trong năm 2025, UBND tỉnh chưa thực hiện việc thu hút nhân tài. UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện cơ chế, chính sách thu hút người có tài năng vào làm việc tại các cơ quan nhà nước ở địa phương theo đúng quy định tại Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

5. Cải cách tài chính công

Trong năm 2025, UBND tỉnh tăng cường chỉ đạo công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước, thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường thu ngân sách và cắt giảm tối đa các khoản chi chưa thực sự cần thiết; công tác xây dựng dự toán ngân sách năm 2025 được triển khai đúng quy định, bám sát định hướng phát triển kinh tế - xã hội và khả năng cân đối ngân sách của địa phương; công tác điều hành ngân sách đảm bảo chặt chẽ, linh hoạt, đúng pháp luật; ưu tiên bố trí nguồn lực cho các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách; công tác quản lý đầu tư công được đặc biệt quan tâm, các đồng chí Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên kiểm tra trực tiếp công trường và tổ chức các hội nghị chuyên đề để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án; đến nay tỉnh Ninh Bình đã giải ngân đạt trên 100% kế hoạch vốn do Thủ tướng Chính phủ giao; ước đến hết ngày 31/01/2026 phấn đấu giải ngân trên 95% số vốn được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

a) Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách trên địa bàn tỉnh:

- Về thu ngân sách: Tổng thu NSNN trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ước thực hiện là 75.851 tỷ đồng, đạt 101% dự toán HĐND tỉnh giao, gồm:

+ Thu nội địa ước thực hiện năm 2025 là 69.600 tỷ đồng, đạt 101% dự toán HĐND tỉnh giao, bao gồm: Thu tiền sử dụng đất là 38.000 tỷ đồng, đạt 87,3% dự toán HĐND tỉnh giao; thu nội địa không bao gồm tiền thu sử dụng đất, xỏ số kiến thiết ước thực hiện là 31.455 tỷ đồng, tăng 23% so với dự toán HĐND tỉnh giao; thu từ hoạt động xỏ số kiến thiết là 145 tỷ đồng, đạt 124% dự toán HĐND tỉnh giao.

²⁰ Mở 27 lớp bồi dưỡng nâng cao nhận thức số, kỹ năng số trong các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2025 cho 680 công chức các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố; mở 55 lớp bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch, chức danh và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho 9.905 lượt cán bộ, công chức các cấp và người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

+ Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu thực hiện 6.000 tỷ đồng, đạt 100% dự toán HĐND tỉnh giao.

+ Thu từ huy động đóng góp và viện trợ ước thực hiện là 251 tỷ đồng.

- Về chi ngân sách: Tổng chi NSDP ước thực hiện là 93.231 tỷ đồng, đạt 105% dự toán HĐND tỉnh giao, gồm:

+ Chi đầu tư phát triển ước thực hiện 44.566 tỷ đồng, bằng 89% dự toán HĐND tỉnh giao;

+ Chi thường xuyên ước thực hiện 39.631 tỷ đồng, bằng 115% dự toán HĐND tỉnh giao.

b) Kết quả thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 29/8/2025 rà soát, lập phương án và tổ chức xử lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả, sử dụng không đúng mục đích của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Ninh Bình sau khi sắp xếp đơn vị hành chính.

Theo đó, UBND tỉnh đã ban hành Phương án tổng thể xử lý nhà, đất dôi dư của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Ninh Bình; quyết định giao, điều chuyển tài sản là nhà, đất; Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; Quyết định quy định tỷ lệ (mức) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Quyết định về việc phê duyệt chủ trương mua mới xe ô tô phục vụ công tác chung của các xã, phường đã được bố trí kinh phí để tăng cường cơ sở vật chất phục vụ hoạt động trước sáp nhập (28 xã, phường); ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng...

c) Về kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ

UBND tỉnh tiếp tục giao Sở Tài chính rà soát, tổng hợp phương án tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính làm cơ sở để các đơn vị trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

a) Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số ở địa phương.

Bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy cùng với sự vào cuộc quyết liệt của các cấp ủy đảng, chính quyền trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản để tổ chức triển khai thực hiện công tác phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển

đổi số và đạt được những kết quả ban đầu quan trọng. Hiện nay tỉnh Ninh Bình đang thực hiện các cơ chế, chính sách, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước nhằm khuyến khích và thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Ngày 19/02/2025 Quốc hội ban hành Nghị quyết số 193/2025/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia để tháo gỡ các rào cản, giải phóng nguồn lực thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Nghị định số 88/2025/NĐ-CP ngày 13/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội, UBND tỉnh tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh đã giao Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu đề tham mưu cho Ban Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết chuyên đề về “Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030”; nghiên cứu tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Đề án chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030; Đề án xây dựng Trung tâm điều hành thông minh (IOC) tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030; Đề án Phát triển Hệ sinh thái Đổi mới sáng tạo tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030; Đề án phát triển nguồn nhân lực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030; Xây dựng lộ trình Đổi mới công nghệ đến năm 2035 đối với ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh.

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành các Nghị quyết: (1) Quy định một số chính sách hỗ trợ tài chính trong hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; (2) Quy định mức lập dự toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước và một số định mức chi hoạt động quản lý khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; (3) quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình.

UBND tỉnh ban hành Quyết định: (1) Bộ đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về thông tin, thông kê, thư viện thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; (2) Quy định giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

b) Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật

100% thôn, xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh đã được triển khai mạng cáp quang FTTH. Tổng số thuê bao Internet băng rộng đạt: 3.754.094 thuê bao (trong đó: thuê bao băng rộng cố định đạt: 771.744 thuê bao; thuê bao băng rộng di động đạt: 2.982.350 thuê bao). Tổng số thuê bao điện thoại di động trên địa bàn tỉnh: 4.180.000 thuê bao (trong đó: thuê bao di động trả sau đạt: 400.000 thuê bao; thuê bao di động trả trước đạt: 3.780.000 thuê bao), đạt tỷ lệ 95% dân

số sử dụng dịch vụ di động.

Đến hết năm 2025, số lượng trạm thu phát sóng thông tin di động 5G đạt 1.000 trạm, nâng tổng số trạm thu phát sóng thông tin di động trên địa bàn tỉnh đạt trên 4.000 trạm (3G/4G/5G); 100% dân số được phủ sóng 4G, trên 60% dân số được phủ sóng 5G và hướng tới mục tiêu 100% dân số toàn tỉnh Ninh Bình được phủ sóng 5G vào năm 2030.

Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai hạ tầng 5G, IoT trong các khu công nghiệp và cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2025.

Tháng 9/2025, UBND tỉnh đã đồng ý chủ trương và giao Sở Khoa học & Công nghệ chủ trì triển khai nhiệm vụ “Nâng cấp, mở rộng hệ thống mạng nội bộ (LAN) tại trụ Sở UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã/phường trên địa bàn tỉnh Ninh Bình”, hiện tại, đã hoàn thành khảo sát hiện trạng Hạ tầng mạng Lan tại trụ sở UBND và Trung tâm Phục vụ hành chính công 129 xã/phường và lập dự toán kinh phí Dự án; đang trình cấp thẩm quyền phân bổ kinh phí và chuẩn bị các điều kiện để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Dự án.

c) Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Công điện số 96/CĐ-TTg ngày 17/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ tập trung hoàn thành nâng cấp, phát triển các HTTT phục vụ chỉ đạo, điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp đảm bảo thông suốt, hiệu quả, không bị gián đoạn khi sắp xếp đơn vị hành chính và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; Công điện số 03/CĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tập trung cao độ, quyết liệt hoàn thành các nhiệm vụ cấp bách để vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 639/UBND-VP6 ngày 16/6/2025 về triển khai phương án lựa chọn, hợp nhất, triển khai các HTTT, phần mềm phục vụ hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp tỉnh Ninh Bình sau hợp nhất, trong đó lựa chọn Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh Ninh Bình (cũ) để nâng cấp triển khai tiếp nhận, giải quyết TTHC theo mô hình Chính quyền địa phương 02 cấp, các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh Ninh Bình (cũ); Nam Định (cũ); Hà Nam (cũ) được khoanh vùng dữ liệu để phục vụ việc tra cứu.

Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) và Mạng truyền số liệu chuyên dùng: 100% các xã, phường đã được kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng và Internet tốc độ cao, đảm bảo hạ tầng cho việc liên thông, kết nối 3 cấp (Trung ương - Tỉnh - Xã). Nền tảng LGSP của tỉnh hoạt động ổn định, thông suốt, đáp ứng hiệu quả việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống của Bộ, ngành và Công Dịch vụ công (DVC) quốc gia.

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của tỉnh: Từ

ngày 01/7/2025, cùng với cả nước tỉnh Ninh Bình thực hiện việc sáp nhập đơn vị hành chính và tổ chức mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh cũng được nâng cấp lên phiên bản mới có địa chỉ www.motcua.ninhbinh.gov.vn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, trong đó đã cập nhật, thiết kế lại Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh phiên bản mới, kết nối, đồng bộ với Kho dữ liệu trên Cổng DVC quốc gia phục vụ lưu trữ, chia sẻ, khai thác thông tin, dữ liệu.

Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành (QLVB&ĐH): Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của tỉnh hoạt động ổn định từ 01/7/2025 tại địa chỉ <https://qlvbdh.ninhbinh.gov.vn>, đảm bảo 100% người dùng truy cập thông suốt. 100% các cơ quan Đảng, đoàn thể, nhà nước của tỉnh và một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã sử dụng phần mềm Quản lý văn bản, điều hành và được cấp chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong điều hành, giải quyết công việc. 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử và được kết nối liên thông đến các cơ quan ở Trung ương và các tỉnh, thành phố.

Hệ thống Hội nghị trực tuyến: Đến nay 129/129 xã, phường đã được trang bị hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đồng bộ, thống nhất và kết nối qua Mạng truyền số liệu chuyên dùng, đảm bảo phục vụ 100% các cuộc họp của Trung ương và của tỉnh tới cấp xã.

Các Hệ thống thông tin quan trọng khác:

+ Cổng/Trang thông tin điện tử: 100% UBND xã, phường đã hoàn thành việc cập nhật, nâng cấp hoặc thiết kế mới Cổng/Trang thông tin điện tử theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP, đảm bảo cập nhật thông tin chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

+ Cấp mã định danh điện tử: 100% cơ quan, đơn vị đã được cấp mã định danh điện tử mới theo Quyết định số 653/QĐ-UBND để tham gia các HTTT dùng chung.

+ Thư điện tử công vụ: 100% cán bộ, công chức, viên chức đã được cấp hộp thư điện tử công vụ mới.

d) Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu

Tỉnh Ninh Bình đã xây dựng Cổng dữ liệu mở (open data portal) và đưa vào khai thác, vận hành; Kho dữ liệu dùng chung (data warehouse), Nền tảng điện toán đám mây dùng riêng của tỉnh (private cloud) đang được tích cực triển khai. Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường đang tiếp tục đẩy nhanh tiến độ triển khai và hoàn thành các nhiệm vụ về chuẩn hóa, làm sạch các CSDL của Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; việc kết nối chia sẻ dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đang được tập trung thực hiện theo đúng lộ trình, điển hình như:

Cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức: Sở Nội vụ đã chủ trì triển

khai phần mềm Quản lý công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Ninh Bình để quản lý tập trung trên 24.000 hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã trong toàn tỉnh thành cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức dùng chung của ngành Nội vụ, phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành, xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực một cách đồng bộ, tập trung, thống nhất; công tác lưu trữ dữ liệu tập trung lâu dài, xuyên suốt quá trình công tác của cán bộ, công chức, viên chức, là một trong những yêu cầu bắt buộc trong tiến trình xây dựng chính quyền số, chuyển đổi số của tỉnh.

Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh: Đã tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho lãnh đạo, cán bộ tại bộ phận một cửa các cấp, đến nay đã cấp được 95.247 tài khoản cho người dân, doanh nghiệp để sử dụng, khai thác thông tin, dữ liệu. Đến nay, 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương đang tích cực ứng dụng, sử dụng để lưu kho các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và tài sử dụng thông tin, dữ liệu theo quy định. Tỷ lệ lưu Kho đạt 91.26%. Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC của tỉnh Ninh Bình đến nay đạt 71,26%.

Kho dữ liệu dùng chung, Cổng dữ liệu mở của tỉnh: Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh (data warehouse) đã hoàn thành giai đoạn 1 với các chức năng cơ bản, lỗi và đang tiếp tục được đầu tư mở rộng; nền tảng điện toán đám mây dùng riêng tỉnh (private cloud) đang chuẩn bị các bước thực hiện đầu tư để đảm bảo dịch chuyên, lưu dữ liệu cho các ngành. Cổng dữ liệu mở tỉnh đã đưa vào khai thác sử dụng từ năm 2022, tại địa chỉ <https://data.ninhbinh.gov.vn>. Đến nay, đã công khai dữ liệu mở cho 12 lĩnh vực gồm: Tư pháp, Thanh tra, Giáo dục và Đào tạo, Giao thông vận tải, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Văn hóa và Thể thao, Du lịch, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Danh mục dùng chung. Hiện Hệ thống đã ghi nhận 54.483 lượt truy cập với trên 1.500 dữ liệu đã được chia sẻ.

e) Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức các hội nghị tập huấn, cập nhật kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, đặc biệt trong lĩnh vực chuyển đổi số như: Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức Hội nghị tập huấn, phổ biến kiến thức chuyển đổi số cho các cơ quan nhà nước 3 cấp tỉnh Ninh Bình; tổ chức các Hội nghị tập huấn, hướng dẫn kỹ năng sử dụng các nền tảng số cho thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng. Từ năm 2021 đến nay hoàn thành việc tổ chức gần 70 hội nghị về chuyển đổi số cho các cơ quan, đơn vị. Tổng số lượng đại biểu tham dự trực tiếp tại các điểm cầu là hơn 200.000 đại biểu.

Năm 2025, triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ tiếp tục được cấp ủy, chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị quan tâm, đã hoàn thành việc tổ chức

gần 40 hội nghị, hội thảo bằng hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp trong các lĩnh vực về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho gần 5.000 đại biểu, trong đó có khoảng nhiều hội nghị đào tạo, tập huấn về triển khai ứng dụng các công nghệ tiên tiến như điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), blockchain, và Internet vạn vật (IoT), Nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động...

Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh đạt trên 95%; trên 80% dân số trưởng thành có tài khoản thanh toán điện tử, với đa dạng các hình thức thanh toán trực tuyến qua thẻ, thanh toán qua Internet banking, Mobile banking, Mobile Money... Tỷ lệ người dân được tiếp cận, hướng dẫn, đào tạo và sử dụng bình đẳng các dịch vụ thiết yếu (chính quyền số, y tế, giáo dục, thông tin, thương mại điện tử, khoa học công nghệ, tài nguyên môi trường, nông nghiệp) ngày một tăng.

g) Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Tổng số dịch vụ công trên địa bàn tỉnh: 2.206 dịch vụ (Thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh: 1.881 dịch vụ; Thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã: 325 dịch vụ).

- Tổng số dịch vụ công trực tuyến toàn trình: 1.415 dịch vụ (Thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh: 1.238 dịch vụ; Thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã: 177 dịch vụ).

- Tổng số dịch vụ công trực tuyến một phần: 692 dịch vụ (Thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh: 562 dịch vụ; Thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã: 130 dịch vụ).

- Tổng số dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến: 99 dịch vụ (Thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh: 81 dịch vụ; Thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã: 18 dịch vụ).

- Tổng số dịch vụ công trực tuyến đã tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia là 2107, đạt tỷ lệ 100%.

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận, xử lý trực tuyến trên địa bàn tỉnh là 698.049 hồ sơ, đạt tỷ lệ 91,2%.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

a) Trong năm 2025, công tác cải cách hành chính của tỉnh Ninh Bình đã bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch đề ra và tiếp tục được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên, trực tiếp của các cơ quan trung ương, Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh, triển khai toàn diện, hiệu quả 6 nội dung cải cách hành chính đã có tác động tích cực đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục có bước phát triển vững chắc, đạt được nhiều kết quả tích cực và toàn diện trên các lĩnh vực; hoàn thành và

hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu và nhóm các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu. Tổng sản phẩm xã hội năm 2025 tăng 10,65%, vượt kế hoạch đề ra. Quy mô kinh tế ước đạt 342,8 nghìn tỷ đồng; GRDP bình quân đầu người đạt 89,19 triệu đồng.

Công tác xúc tiến đầu tư tiếp tục đẩy mạnh xúc tiến, thu hút đầu tư vào Khu kinh tế Ninh Cơ, Khu Đại học Nam Cao và Khu công nghệ cao, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; Tiếp tục duy trì hoạt động tiếp doanh nghiệp định kỳ vào ngày thứ năm của tuần cuối tháng. Trong năm đã cấp mới giấy chứng nhận đăng ký đầu tư lần đầu cho 293 dự án, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh cho 508 dự án. Đăng ký thành lập mới 4.914 doanh nghiệp, với tổng số vốn đăng ký đạt 115,7 nghìn tỷ đồng.

b) Đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành tốt việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã, vận hành thông suốt, ổn định chính quyền địa phương hai cấp; Lãnh đạo tỉnh thường xuyên làm việc trực tiếp với UBND các xã, phường để kịp thời tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp. Hoàn thành giải quyết chế độ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ và Kết luận số 183-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

c) Công tác kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện cải cách hành chính được thực hiện thường xuyên, có hiệu quả. Công tác tuyên truyền có nhiều nét mới, sáng tạo.

d) Tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xúc tiến đầu tư, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng cường giải ngân vốn đầu tư công.

e) Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị nhà nước trên địa bàn tỉnh tiếp tục được quan tâm đẩy mạnh, hỗ trợ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, công tác chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan, đơn vị, tạo môi trường làm việc hiện đại, tăng năng suất lao động, chất lượng giải quyết TTHC, góp phần nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

- Việc triển khai thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy ở một số cơ quan, đơn vị có lúc, có việc còn chưa chủ động.

- Đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu thực hiện công tác cải cách hành chính ở tỉnh, ở xã, phường về chất lượng và trình độ chuyên môn chưa đồng đều.

- Một số TTHC tỷ lệ tiếp nhận tiếp nhận, giải quyết trực tuyến còn chưa cao, số hoá kết quả TTHC có nơi chưa thực chất.

b) Nguyên nhân

- Một số văn bản hướng dẫn chi tiết về tổ chức, hoạt động của Trung ương về sắp xếp tổ chức bộ máy ban hành chưa kịp thời, các cơ quan, đơn vị ở địa phương còn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Trong triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu thực hiện công tác cải cách hành chính được bố trí, sắp xếp lại, thay đổi vị trí công tác khác nên việc triển khai công tác cải cách hành chính còn bị gián đoạn và hiệu quả chưa cao.

- Việc sử dụng công nghệ thông tin của một số người dân còn hạn chế, gây khó khăn trong việc hỗ trợ sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG TÂM NĂM 2026

1. Triển khai các nội dung cải cách hành chính theo kế hoạch cải cách hành chính tỉnh giai đoạn 2026-2030 ngay sau khi Trung ương ban hành. Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch cải cách hành chính năm 2026. Công bố chỉ số cải cách hành chính năm 2025 của các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Bộ tiêu chí đánh giá xác định chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường thuộc tỉnh Ninh Bình. Tích cực triển khai các biện pháp nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính của tỉnh và chỉ số hài lòng của người dân năm 2026.

2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính; tổ chức tập huấn cho đội ngũ công chức, viên chức tham mưu thực hiện công tác cải cách hành chính ở địa phương.

3. Đẩy mạnh rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh; tập trung tháo gỡ, giải quyết khó khăn, vướng mắc của các xã, phường khi thực hiện mô hình địa phương 2 cấp. Tiếp tục triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các Nghị quyết của Bộ Chính trị, nhất là các Nghị quyết: Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển Kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 về đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045, Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo và Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

4. Hoàn thành việc nâng cấp và duy trì hệ thống phần mềm chấm điểm chỉ số cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thành và đưa vào vận hành các cơ sở dữ liệu chuyên ngành trên cơ sở hướng dẫn của bộ,

ngành Trung ương bảo đảm yêu cầu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; phục vụ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên nền tảng dữ liệu theo đúng lộ trình tại Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 18/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ điều chỉnh quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC để thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh; rà soát, triển khai cắt giảm phí, lệ phí khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với chuyển đổi số.

5. Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 12/9/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về thực hiện phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh; thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch đã ban hành.

6. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách, thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách nhà nước; tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân các dự án đầu tư công; thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

7. Tập trung hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình năm 2025; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

8. Tăng cường kiểm tra công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình năm 2025, UBND tỉnh trân trọng báo cáo./.

(Có Biểu thống kê số liệu báo cáo cải cách hành chính định kỳ năm 2025 gửi kèm theo)

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo & Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- Lưu: VT, VP2, VP7, TTPVHCC.

NH/VP7

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Chức